

TINH - KHÍ - THẦN

TINH

Tinh là vật chất tinh vì nói chung, là vật chất cấu thành cơ thể và nuôi dưỡng cơ thể. Trong quá trình hoạt động sống, cơ thể không ngừng tiêu hao năng lượng, nhưng lại được không ngừng bổ sung tinh để duy trì sự sống. Nội dung tinh bao gồm bốn mặt: Tinh, Huyết, Tân, Dịch. Bốn thứ đó tuy cùng thuộc phạm vi, nhưng tìm về nguồn gốc chúng có những tính chất và công năng khác nhau, có thể phân ra như sau:

A. Tinh (di truyền và tinh dinh dưỡng)

1. Nguồn gốc của tinh

Tinh là di truyền sự sống bẩm thụ tiên thiên, là vật chất bắt nguồn của sự sống. Đó là Tinh của Nam, Nữ tương hợp làm thành thân hình. Cơ thể con người sau khi sinh, lấy tinh dinh dưỡng của thủy cốc (đồ ăn uống) mà nuôi dưỡng. Cơ thể ngày càng lớn lên, đó là nhờ vật chất dinh dưỡng của đồ ăn, người xưa cũng gọi là Tinh. Vì sau này, để tiện giải thích rõ, người ta gọi tinh dinh dưỡng của đồ ăn là Tinh Hậu thiên, còn cái di truyền sự sống là tinh Tiên thiên.

Tinh là vật chất cơ bản cấu thành cơ thể, lục phủ, ngũ tạng và các cơ quan. Tinh của tạng, phủ dần dần phát triển đầy đủ, lại quy về Thận mà hóa ra Tinh sinh dục. Do đó, thiên "Thượng cổ thiên chân luận" sách Tố Vấn nói: "Thận chủ thủy, chịu trách nhiệm chứa giữ tinh của ngũ tạng, lục phủ, cho nên ngũ tạng thịnh lại có thể tràn tinh ra..." (Thận giả chủ thủy, thụ ngũ tạng, lục phủ chi tinh nhi tàng chi, cố ngũ tạng thịnh lại năng tả).

2. Công năng của tinh

Tinh cũng có sức sống, là cơ sở vật chất cấu thành của các tổ chức cơ quan trong cơ thể, vì vậy gọi Tinh là **chân âm**; mặt nữa nó còn là cơ sở vật chất của nguyên khí trong cơ thể, do đó còn gọi là **nguyên âm**. Nguyên âm không những có công năng sinh dục, phát dục; trưởng thành, lại còn có khả năng chống lại các tác nhân có hại cho cơ thể, tránh bệnh tật, vì vậy thiên "Kim quỹ chân ngôn luận" sách Tố Vấn nói: Tinh là cái gốc của thân, cho nên giữ được tinh khí thì mùa xuân không mắc bệnh ôn dịch" (Tinh giả, thân chi bản dã, cố tàng vu tinh giả, xuân bất ôn dịch) Nếu nguyên âm hao tổn, cơ sở vật chất của nguyên dương sinh ra động kích, sức đề kháng giảm đi rất nhiều, rất dễ dàng bị tà khí xâm phạm mà sinh ra bệnh tật.

Tóm lại: Tinh là cơ sở của mạng sống, tinh dồi dào thì sức sống khỏe, có khả năng thích ứng với những biến đổi của hoàn cảnh, chống đỡ lại được các tác nhân có hại cho cơ thể, tinh hư thì sức sống giảm yếu, sức thích ứng và sức chống bệnh cũng giảm.

B. Huyết

1. Nguồn gốc hóa sinh

Huyết là thể dịch màu đỏ lưu thông trong đường mạch ở cơ thể, không ngừng tuần hoàn. Nguồn sinh ra nó từ trung tiêu Tỳ, Vị. Đồ ăn uống vào Tỳ, Vị, hóa ra chất nước bột tinh vi, thông qua vận hóa của Tỳ, trú ở Phế mạch, lại hóa làm huyết, vì vậy thiên "Quyết khí" sách Linh Khu viết rằng, Trung tiêu nhận khí, lấy nước chấp của khí biến hóa thành màu đỏ gọi là huyết" (Trung tiêu thụ khí, thủ chấp, biến hóa nhi xích thị vị huyết).

2. Công năng của huyết.

Huyết là thành phần tinh vi của thủy cốc hóa thành, trong đó chứa những vật chất dinh dưỡng, theo đường, mạch đi qua ngũ tạng, lục phủ, tứ chi, bách hài (trăm đốt xương), có tác dụng nuôi dưỡng cơ thể sống. Nếu do một nguyên cơ nào đó mà máu tuần hoàn kém lưu thông, da dễ không đủ huyết dịch, sẽ có chứng tê bại, khó chịu; tứ chi không đủ máu sẽ có chứng tứ chi không ấm, thậm chí yếu mềm không cử động được, vì thế, huyết là vật chất trọng yếu duy trì hoạt động sống trong cơ thể con người. Trong thì lục phủ, ngũ tạng, ngoài thì da, lông, gân, xương, tất cả đều cần đến trạng thái vận hành không ngừng của huyết dịch mới có thể nhận dinh dưỡng đầy đủ và duy trì công năng hoạt động:

C. Tân dịch (chất lỏng trong là tân, dẻo là dịch)

1. Nguồn gốc và công năng của tân.

Tân là một chất lỏng trong cơ thể con người do tinh khí của thủy cốc hóa thành, nó theo khí của tam tiêu, rải ra khắp khoảng giữa cơ bắp và da để nuôi ẩm bắp thịt, làm mềm da dẻ, lông tóc. Mồ hôi và nước tiểu là do tân hóa thành, bài tiết quan lỗ chân lông là mồ hôi, vào trong bàng quang là nước tiểu. Do đó nói mồ hôi và nước tiểu có cùng nguồn gốc. Tân bị tổn thương thì mồ hôi tất sẽ ít, ngược lại, bài tiết nước tiểu hoặc mồ hôi quá nhiều cũng làm tổn thương tân. Trên lâm sàng, nhiều mồ hôi thì mất tân. Sau khi nôn nhiều, ỉa nhiều thì cảm phát hãn (không làm cho ra mồ hôi) cũng là vì nguyên nhân này.

2. Nguồn gốc và công năng của dịch

Dịch là do thủy cốc hóa sinh, theo huyết dịch đi qua mạch, thấm qua thành mạch ra ngoài, chứa ở não, tủy và khớp, làm trơn khớp, bổ ích não tủy, mềm mại tai, mắt, mồm, mũi.

Tân và dịch tuy cùng nguồn gốc nhưng có phân biệt trong, đục lỏng, dẻo. Tân trong mà lỏng, theo khí của tam tiêu ra biểu, dịch dính mà đục (niêm dịch) nó lưu hành ở giữa khớp và gân xương.

Tân và dịch tuy có phân riêng là chủ biểu và chủ lý, nhưng cũng là thủy cốc hóa ra, cả hai vốn thuộc một thể, vì vậy, trên lâm sàng cũng không phân chia khắt khe mà thường gọi chung là "tân dịch".

3. Tuần hoàn của tân dịch

Tân dịch thấm ra ngoài để giữ tươi, mềm thịt, da, gân, xương, não, tủy, và các bộ phận trong, ngoài khác. Ở các bộ phận thừa nhiều nước thì thành ra mồ hôi và nước tiểu mà bài tiết ra ngoài, còn tân dịch thì thấm vào tôn lạc quy lại trong kinh mạch, là một bộ phận cấu thành của huyết dịch, hình thành sự tuần hoàn lưu của tân dịch.
